

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

**Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND phường Đắc Sơn
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
đối với các hoạt động của UBND phường**
*(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số: 220/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch UBND phường Đắc Sơn)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Đắc Sơn, ngày 19 tháng 8 năm 2022

CHỦ TỊCH



Lê Văn Bảy

Số: 220/QĐ- UBND

Đắc Sơn, ngày 19 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐẮC SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4019/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia (Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015);

Căn cứ Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 11/8/2017 phê duyệt kế hoạch triển khai xây dựng, áp dụng và mở rộng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 phục vụ công tác quản lý Nhà nước của UBND các xã phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Văn phòng HĐND-UBND phường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại UBND phường Đắc Sơn phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban chỉ đạo ISO UBND phường; các đơn vị liên quan và toàn thể cán bộ công chức của phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để biết);
- CT, các PCT UBND phường;
- Lưu VT.Thư ký ISO.


CHỦ TỊCH

Lê Văn Bấy

PHỤ LỤC 1
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ
THUỘC UBND PHƯỜNG ĐẮC SƠN ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP VỚI
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022
của Chủ tịch UBND phường Đắc Sơn)

STT	Tên thủ tục
I	LĨNH VỰC TƯ PHÁP (39TT)
1.	Về lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật
1.1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật
1.2	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật
2	Về lĩnh vực hòa giải cơ sở
2.1	Thủ tục công nhận hòa giải viên
2.2	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải viên
2.3	Thủ tục thôi làm hòa giải viên
2.4	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên
3	Về lĩnh vực bồi thường nhà nước
3.1	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại
4	Về lĩnh vực nuôi con nuôi
4.1	Thủ tục đăng ký nuôi con nuôi trong nước
4.2	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước
5	Về lĩnh vực hộ tịch
5.1	Thủ tục đăng ký khai sinh
5.2	Thủ tục đăng ký kết hôn
5.3	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con
5.4	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con
5.5	Thủ tục đăng ký khai tử
5.6	Thủ tục đăng ký giám hộ
5.7	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ
5.8	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch
5.9	Thủ tục thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
5.10	Thủ tục đăng ký lại khai sinh

5.11	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
5.12	Thủ tục đăng ký lại kết hôn
5.13	Thủ tục đăng ký lại khai tử
5.14	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch
5.15	Thủ tục đăng kí giấy khai sinh lưu động
5.16	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động
5.17	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động
6	Thủ tục hành chính liên thông
6.1	Thủ tục liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
6.2	Thủ tục liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi
7	VỀ LĨNH VỰC CHỨNG THỰC
7.1	Thủ tục Cấp bản sao từ sổ gốc.
7.2	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
7.3	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)
7.4	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
7.5	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch
7.6	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực
7.7	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
7.8	Chứng thực di chúc
7.9	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản
7.10	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở
7.11	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất nhà ở
II.	LĨNH VỰC NỘI VỤ (15TT)
1	Lĩnh vực thi đua khen thưởng
1.1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm

	vụ chính trị
1.2	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề
1.3	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất
1.4	Thủ tục tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho hộ gia đình
1.5	Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
2	Lĩnh vực Tôn giáo
2.1	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng
2.2	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng
2.3	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung
2.4	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
2.5	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với một tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã
2.6	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của một nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung
2.7	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn một xã
2.8	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác
2.9	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung
2.10	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
III	LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO (05TT)
1	Thủ tục cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
2	Thủ tục thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
3	Thủ tục cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
4	Thủ tục sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
5	Thủ tục giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)
IV	LĨNH VỰC GIAO THÔNG, VẬN TẢI (10TT)
1	Lĩnh vực đường thủy nội địa
1.1	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác

	trên đường thủy nội địa
1.2	Thủ tục Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
1.3	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
1.4	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
1.5	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
1.6	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
1.7	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
1.8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
1.9	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung
1.10	Thủ tục Xóa GCN đăng ký phương tiện
V	LĨNH VỰC DÂN TỘC (02TT)
1	Thủ tục công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2	Thủ tục đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
VI	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – TBXH (16TT)
1	Lĩnh vực giảm nghèo
1.1	Thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm
1.2	Thủ tục công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo phát sinh trong năm
2	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội
2.1	Thủ tục Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật
2.2	Thủ tục Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật
2.3	Thủ tục trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở
2.5	Thủ tục xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế

3	Lĩnh vực Bảo vệ, chăm sóc trẻ em
3.1.	Thủ tục áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em
3.2	Thủ tục chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em
3.3	Thủ tục phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt
3.4	Thủ tục đăng ký nhận chăm sóc, thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em
3.5	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc, thay thế là người thân thích của trẻ em
3.6	Thủ tục can thiệp, trợ giúp trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục
4	Lĩnh vực người có công
4.1	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sỹ, đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sỹ;
4.2	Thủ tục Ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
4.3	Thủ tục Cấp giấy xác nhận
5	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội
5.1	Thủ tục “Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình”
5.2	Thủ tục “Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng”
VII	LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ DỤC THỂ THAO (07TT)
1	Lĩnh vực Thư viện
1.1	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng
1.2	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng
1.3	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng
2	Lĩnh vực Thể dục thể thao
2.1	Thủ tục Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở
3	Lĩnh vực Văn hoá
3.1	Thủ tục Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã
3.2	Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hoá hàng năm
3.3	Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hoá
VIII	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (08TT)
1	Lĩnh vực phòng chống thiên tai

1.1	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh
1.2	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai
1.3	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu
2	Lĩnh vực thủy lợi
2.1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)
2.2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạn du nhập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã
2.3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.
3	Trồng trọt
3.1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa
4	Nông nghiệp
4.1	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông trên địa bàn
IX	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG (03TT)
1	Lĩnh vực môi trường
1.2	Tham vấn ý kiến báo cáo đánh giá tác động môi trường
2	Lĩnh vực đất đai
2.1	Hòa giải tranh chấp đất đai
X	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO (04TT)
1	Tiếp công dân tại cấp xã
2	Xử lý đơn cấp xã
3	Giải quyết khiếu nại lần đầu thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã
4	Giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã
XI	LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG (14TT)
1	Lĩnh vực động viên quân đội
1.1	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)
1.2	Đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong kế

	hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (chủ phương tiện là cá nhân)
2	Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội
2.1	Giải quyết chế độ hưu trí hàng tháng đối với sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, binh sỹ trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhập ngũ từ ngày 30/4/1975 trở về trước, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ trước ngày 01/4/2000
3	Lĩnh vực Dân quân tự vệ
3.1	Trợ cấp đối với dân quân bị ốm hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị ốm dẫn đến chết
3.2	Trợ cấp đối với dân quân bị tai nạn hoặc đối với thân nhân khi dân quân bị tai nạn dẫn đến chết
4	Lĩnh vực nghĩa vụ quân sự
4.1	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu
4.2	Đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị
4.3	Đăng ký nghĩa vụ quân sự bổ sung
4.4	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
4.5	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyển đến khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập
4.6	Đăng ký nghĩa vụ quân sự tạm vắng
4.7	Đăng ký miễn gọi nhập ngũ thời chiến
5	Lĩnh vực chính sách
5.1	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975 trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc à làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc
5.2	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp 1 lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu nhập ngũ sau ngày 30/4/1975 trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc à làm nhiệm vụ quốc tế, có đủ từ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (<i>đối tượng từ trần</i>)
XII	LĨNH VỰC CÔNG AN (19 TT)
1.	Đăng ký tạm trú.
2.	Thông báo lưu trú.

3.	Giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi chính của công dân đối với lực lượng công an nhân dân (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng công an).
4.	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tố tụng hình sự của công dân đối với lực lượng công an nhân dân (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng công an).
5.	Đăng ký thường trú.
6.	Xóa đăng ký thường trú.
7.	Gia hạn tạm trú.
8.	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam bằng phiếu khai báo tạm trú.
9.	Lưu trú và tiếp nhận lưu trú tại công an cấp xã.
10.	Khai thác thông tin trong hệ thống dữ liệu Quốc gia về dân cư.
11.	Thông báo số định danh cá nhân.
12.	Xóa đăng ký tạm trú.
13.	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông.
14.	Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú.
15.	Xác nhận thông tin về cư trú.
16.	Tách hộ.
17.	Điều chỉnh thông tin về cư trú trong cơ sở dữ liệu dân cư.
18.	Cấp thông hành xuất, nhập cảnh vùng biên giới cho công dân Việt Nam thường trú tại các xã, phường, thị trấn tiếp giáp đường biên giới Việt Nam- Trung Quốc ở công an cấp xã.
19.	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ tại công an xã, phường, thị trấn.